

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2023/HSST
Ngày 25 tháng 12 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Kim Liên

Thẩm phán: Bà Tòng Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Hiếu, bà Trịnh Lan Anh, ông Lữ Văn Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/HSST-QĐ ngày 12 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Sông Giống C, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1964 tại huyện S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Sông Bả C (đã chết) và bà Ly Thị Ch; bị cáo có vợ là Vàng Me S và có 05 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2023 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị Tươi - Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người phiên dịch: Anh Ténh Lao Tông – địa chỉ: Thôn 7, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 05 phút ngày 26/6/2023, tổ công tác Công an huyện S phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản C, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Lường Văn T, sinh ngày 01/01/2008 trú tại bản C, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La đang cất giấu ma túy trong người, vật chứng thu giữ 05 viên nén màu hồng (T khai nhận là hồng phiến mua của Sông Giồng C, trú tại bản H, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La).

Trên cơ sở lời khai của Lường Văn T, hồi 12 giờ ngày 27/6/2023 tổ công tác Công an huyện S phối hợp với Công an xã M đến nhà Sông Giồng C, sinh năm 1964, trú tại bản H, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La để điều tra xác minh việc liên quan tới nội dung lời khai của Lường Văn T. Sông Giồng C khai nhận việc bán ma túy cho Lường Văn T và đang cất giữ ma túy tại nhà, tổ công tác đã lập biên bản bắt quả tang đối với Sông Giồng C.

Vật chứng thu giữ gồm: 09 túi nilon (05 túi nilon màu xanh, 04 túi nilon màu hồng) trong đó có các viên nén nghi là hồng phiến; 04 cục nhựa thực vật màu nâu đen; 14 gói nilon bên trong có chất bột liên kết màu trắng (C khai là Hồng phiến, Thuốc phiện và Heroine); 01 cân tiểu ly, 70.000đ và một số đồ vật liên quan.

Ngày 27/6/2023 và 28/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, kết quả:

- Vật chứng thu giữ của Lường Văn T có khối lượng 0,46 gam, trích 0,09 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T.

- Vật chứng thu giữ của Sông Giồng C: 09 túi nilon trong đó có 1.611 viên nén màu hồng, khối lượng 151,50 gam, trích 4,23 gam làm mẫu giám định ký hiệu từ C1 đến C9; 04 cục nhựa thực vật màu nâu đen có khối lượng 459,13 gam, trích 14,77 gam làm mẫu giám định ký hiệu từ C10 đến C13; 14 túi nilon màu xanh bên trong có bột trắng nghi là Heroine khối lượng 5,20 gam, trích 0,84 gam làm mẫu giám định ký hiệu từ C14 đến C27.

Tại kết luận giám định số 1684/KL – KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,46 gam; loại Methamphetamine.”

Kết luận giám định số 1685/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

Các mẫu ký hiệu từ C1 đến C9 gửi giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 4,23 gam.

- Các mẫu ký hiệu từ C10 đến C13 gửi giám định đều là ma túy; loại Thuốc phiện (Nhựa thuốc phiện); Tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 14,77 gam.

- Các mẫu ký hiệu từ C14 đến C27 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin); Tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 0,84 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 151,50 gam, loại Methamphetamine; 459,13 gam loại Thuốc phiện (Nhựa thuốc phiện) và 5,20 gam loại Heroine.

Quá trình điều tra Sông Giồng C và Lường Văn T khai nhận:

Khoảng 12 giờ ngày 20/6/2023 Sông Giồng C đang ở nhà thì có người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào (C không biết tên và địa chỉ) đến bán cho C 09 túi Hồng phiến, 01 cục nhựa thuốc phiện và 14 gói Heroine với giá 13.000.000đ, C đã trả trước 1.500.000đ, số tiền còn lại sẽ trả sau. Sau khi mua được ma túy, C chia cục nhựa thuốc phiện thành 04 cục nhỏ rồi cho cùng Hồng phiến và Heroine cất vào trong vali gỗ để trên đầu giường ngủ với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng 17 giờ ngày 26/6/2023 C bán cho Lường Văn T, sinh ngày 01/01/2008, nhà ở bản C, xã M, huyện S 06 viên Hồng phiến với giá 70.000đ. Sau khi mua được ma túy, T xin và được C đồng ý cho sử dụng ma túy tại bàn trong nhà ở của Sông Giồng C. T lấy giấy bạc, bật lửa và 01 viên hồng phiến ra sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể. Sử dụng ma túy xong T cất giấu 05 viên Hồng phiến còn lại đi về, trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang, Sông Giồng C cũng bị bắt quả tang về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy ngay sau đó.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 158/CT-VKS-P1 ngày 16/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Sông Giồng C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo như cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Sông Giồng C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 20 năm tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Sông Giồng C phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai tội đối với bị cáo. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 147,64 gam Methamphetamine; 4,36 gam Heroine; 444,36 gam thuốc phiện còn lại sau khi trích lấy mẫu gửi giám định; 01 vali, 01 cân tiểu li, 01 bật

lửa ga, 01 mảnh giấy bạc không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 70.000đ thu giữ của Sòng Giồng C do phạm tội mà có. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

- Quan điểm bào chữa của Luật sư Lương Thị Tươi bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo sống ở vùng sâu vùng xa, trình độ nhận thức hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đề nghị Hội đồng áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt. Về hình phạt tiền do gia đình bị cáo sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền và án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo Sòng Giồng C nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa không có ý kiến tranh luận thêm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, luật sư không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 26/6/2023 đến ngày 27/6/2023, Sòng Giồng C đã cất giữ 151,96 gam Methamphetamine; 5,20 gam Heroine và 459,13 gam nhựa thuốc phiện với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, trong đó đã bán 0,46 gam Methamphetamine cho Lương Văn T, sinh ngày 01/01/2008 trú tại bản C, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La để lấy 70.000đ và cho Lương Văn T sử dụng ma túy tại nơi ở của mình quản lý.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 23 giờ 05 phút ngày 26/6/2023, tại bản C, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La đối với Lương Văn T cùng vật chứng thu giữ của vụ án.

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 10 phút ngày 27/6/2023 tại bản bản H, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La đối với Sông Giồng C cùng vật chứng thu giữ của vụ án.

- Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong mẫu giám định và vật chứng hồi 14 giờ 00 phút ngày 27/6/2023 và 15 giờ 00 phút ngày 28/6/2023 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Sơn La

- Kết luận giám định số 1684/KL – KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,46 gam; loại Methamphetamine.

- Kết luận giám định số 1685/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 151,50 gam loại Methamphetamine; 459,13 gam loại Thuốc phiện (Nhựa thuốc phiện) và 5,20 gam loại Heroine.

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của Lương Văn T, sinh ngày 01/01/2008, trú tại: Bản C, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; người chứng kiến Lành Văn X, sinh năm 1964, trú tại: Bản C1, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La và Tòng Văn S, sinh năm 1985, trú tại: Bản C, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La về thời gian, địa điểm và diễn biến hành vi phạm tội cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sông Giồng C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng:

[3.1] Về tội Mua bán trái phép chất ma túy: Đối với hành vi mua, cất giấu 151,96 gam Methamphetamine; 5,20 gam Heroine và 459,13 gam nhựa thuốc phiện để sử dụng và bán kiếm lời đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” mức hình phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[3.2] Về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy: Ngày 26/6/2023, Sông Giồng C có hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lương Văn T sinh ngày 01/01/2008 tính đến ngày bị bắt 26/6/2023 Lương Văn T mới được 15 tuổi 05 tháng 25 ngày vi phạm tình tiết định khung

hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự “*Đối với người dưới 16 tuổi*” mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đã gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự song xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc ma túy và các đối tượng liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc ma túy thu giữ, Sòng Giồng C khai mua của người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào không biết tên, tuổi, địa chỉ vào ngày 20/6/2023 nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và để bán kiếm lời. Ngoài lời khai của bị cáo không có căn cứ nào khác để điều tra, xác minh, buộc bị cáo chịu trách nhiệm về số ma túy nói trên.

Đối với Lường Văn T, sinh ngày 01/01/2008, trú tại bản C, xã M, huyện S là người mua của Sòng Giồng C 06 viên Hồng phiến để sử dụng cho bản thân, trong đó đã sử dụng 01 viên, đang cất giữ 05 viên có khối lượng 0,46 gam thì bị bắt giữ. Tuy nhiên tính đến ngày 26/6/2023 (ngày Lường Văn T bị bắt) mới được 15 tuổi 05 tháng 25 ngày; Căn cứ Điều 12 Bộ luật Hình sự thì Lường Văn T chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng nêu trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân xã M, huyện S áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Lường Văn T.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 147,27 gam Methamphetamine; 4,36 gam Heroine; 444,36 gam thuốc phiện còn lại sau khi trích lấy mẫu gửi giám định, xét đây là loại ma túy Nhà nước cấm lưu hành và các vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 70.000đ thu giữ của Sòng Giồng C xét đây là tiền do bị

cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Sòng Giồng C là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Sòng Giồng C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 20 (Hai mươi) năm tù.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Sòng Giồng C phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 07 (Bảy) năm tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Sòng Giồng C phải chịu hình phạt chung là 27 (Hai mươi bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 27/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 147, 27 gam Methamphetamine + 4,36 gam Heroine + 444,36 gam nhựa thuốc phiện được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong + 05 túi nilon màu xanh + 04 túi nilon màu hồng + 18 túi nilon màu trắng + 14 mảnh nilon màu xanh + 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy + 01 túi nilon màu trắng đã bị cắt mép + 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

+ 0,37 gam Methamphetamine được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong + 01 mảnh nilon màu xanh + 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

+ 01 chiếc vali làm bằng gỗ đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc cân tiểu li bằng gỗ qua sử dụng.

+ 01 chiếc bật lửa ga đã qua sử dụng.

+ 01 mảnh giấy bạc.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 70.000đ được đựng trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 9/11/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sòng Giồng C.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 25/12/2023).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Kim Liên